

Đề bài

Hình ảnh bà Tú
trong bài thơ

Thương vợ
của

Trần Tế Xương.

Bài làm

Trong cảnh nghèo nàn cơ cực tưởng như không còn phương cứu chữa, Tú Xương may mắn là được một người vợ rất đảm đang. Bà Tú Xương là hình ảnh tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam, một hình ảnh quen thuộc thuở xưa, người vợ hiền quanh năm làm việc đầu tắt mặt tối để nuôi chồng ăn học cho thành tài. Đã là một thời – nhưng thời đó xa xôi lắm rồi – các ông chồng nho sĩ chỉ biết nằm dài, dùi mài kinh sử để chờ ngày đỗ đạt làm quan còn bao nhiêu công việc mưu sinh trong gia đình đều phó mặc trong tay người vợ. Không những đầy đủ, người vợ đôi khi còn phải lo tiền cho chồng ăn chơi đánh bài, đánh bạc, vui thú với bạn bè nhiều khi cực nhọc, cay đắng buôn sông bán chợ, chân lấm tay bùn mà không bao giờ hé răng than lầy nửa lời, vì họ cho rằng thiên chức của người vợ hiền là như vậy. Đức tính cần cù, chịu thương, chịu khó đã được đề cao trong văn chương bằng một hình ảnh rất đẹp đẽ là hình ảnh:

Con cò lặn lội bờ sông,

Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non

Khó nhọc, hi sinh, nhẫn nại như thế mà có khi phần thưởng được hưởng khi chồng đỗ đạt chỉ là phũ phàng, thất vọng. Văn chương của ta chẳng đã có đầy rẫy những cảnh chồng đỗ đạt hiển vinh rồi cưới nàng công chúa hay con gái quan mà quên phắt người vợ đã mất công nuôi mình ăn học đó sao? Bà Tú Xương cũng là người vợ như thế, cũng hi sinh như thế, chỉ có khác là ông Tú không bao giờ thành đạt cả, cho nên cũng không có nàng công chúa nào làm ông phụ vợ, như suốt đời ông để mặc cho vợ lo kế mưu sinh, còn ông chỉ mong chơi với bạn bè ở những cao lầu tửu quán, hay nhà hát cô đầu, tuy vậy sau những khi miệt mài trong cuộc truy hoan, lúc trở về thấy vợ vất vả, ông cũng biết thương hại và hối hận nên đã tức cảnh đọc một bài thơ thương vợ:

Quanh năm buôn bán ở mom sông

Nuôi đủ năm con với một chồng

Lặn lội thân cò khi quãng vắng

Eo sèo mặt nước buổi đò đông

Một duyên hai nợ âu đành phận

Năm nắng mười mưa dám quản công

Cha mẹ thói đời ăn ở bạc

Có chồng hờ hững cũng như không.

Bốn câu đầu của bài thơ tả hết được nỗi vất vả của bà Tú. Trong khi người trai sức dài vai rộng như ông không làm được việc gì cả thì một tay người vợ buôn bán nuôi nổi năm con với một chồng. Nào cảnh lặn lội một mình nơi quãng đường vắng vẻ, nào cảnh tranh nhau lên xuống chuyển đò qua sông để kịp phiên chợ, sự vất vả của bà được tả bằng những chữ và những hình ảnh thực cảm động. Rồi lại còn:

Năm nắng mười mưa dám quản công,

Một duyên hai nợ âu đành phận

đã nêu rõ được cái đức cần cù hi sinh vô bờ bến của bà. Hai câu cuối cùng thác lời bà chữ kẻ bạc tình – kẻ bạc tình này còn là ai nữa? – và có vẻ đùa cợt, vừa có vẻ âu yếm để tỏ cho bà thấy rằng ông cũng đã rõ công lao của bà và biết tội của mình nhiều lần. Mà thực vậy, tội của ông thì nhiều quá.

Vậy mà bà Tú không một lời than thở, cái phần thưởng ông dành cho công lao khó nhọc của bà có lẽ chỉ là một vài lúc hạnh phúc rất ngắn ngủi vào dịp tết, vợ chồng ngồi hàn huyên khi ông đã viết câu đối:

Viết vào giấy dán ngay lên cột

Hỏi mẹ mày rằng dốt hay hay

Rằng hay thì thật là hay

Chẳng hay sao lại đỗ ngay tú tài

Xưa nay em vẫn chịu ngài.

Hai chữ *chịu ngài* ở đây có một cái gì dí dỏm, vui đùa, âu yếm. Chịu ngài không những vì tài văn chương mà còn về cả lối chơi ngông của ngài, về cái tài khảo tiền để rượu chè tửu quán cao lâu nữa. Một lần nữa, câu sau cũng lại diễn ra cái đức tính thuận hòa của bà. Một phần thưởng nữa, có lẽ là bài văn tế sống sau đây, trong đó ông tả chân dung của bà:

Con gái nhà dòng lấy chồng kẻ chợ

Tiếng có mà không gặp chẳng hay chớ

Mặt mày nhắn nhui, chân tay trắng trẻo, ai dám chê rằng béo rằng gầy: người ung dung tính hạnh khoan hòa, chỉ một màu hay gàn hay dở.

Đầu sông bãi bến, đũa tài buôn chín bán mười, trong họ ngoài làng vụng lẽ chào dơi nói thợ.

Nhưng có lẽ phần thưởng cao quý nhất đã dành cho bà là cái ý nghĩ nhờ công khó nhọc gánh vác giang sơn nhà chồng, nhờ có đức tính cần cù, nhẫn nại, hi sinh khoan hòa thuận hậu của bà mà ông đã thành một văn hào nổi tiếng một thời, có một địa vị trong văn học sử nước nhà. Bà đã treo một tấm gương sáng chói lợi cho người phụ nữ Việt Nam, tấm gương của người phụ nữ Việt Nam suốt đời chỉ biết hy sinh chịu đựng cho chồng con, hi sinh mà không tự biết, coi đó là một việc rất tự nhiên không hề để ý đến chuyện công hay đề cao bao giờ. Trong đời sống cơ cực của Tú Xương, bà chính là một tia ánh sáng.

Nhờ có bà mà cuộc đời của ông thêm một chút gì sáng sủa để đôi khi ông có thể rong chơi, vui thú mà nương tựa những lúc quẩn bách bần cùng.

Nguyễn Xuân Hiếu – Trần Mộng Chu